|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  /KH-UBND  **DỰ THẢO (LẦN 2)** | *Tủa Chùa, ngày tháng năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Về phát triển đô thị Thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã,**

**giai đoạn 2020-2025**

*Thực hiện* *Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện* *Về phát triển đô thị thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã, giai đoạn 2020-2025;* *Nghị quyết số /NQ-HĐND, ngày tháng năm 2021 của Hội đồng Nhân dân huyện Tủa Chùa về Phát triển đô thị Thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã, giai đoạn 2020-2025.*

Ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa ban hành Kế hoạch Phát triển đô thị Thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã, giai đoạn 2020-2025 với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Về phát triển đô thị Thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã, giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số /NQ-HĐND, ngày tháng năm 2021 của Hội đồng Nhân dân huyện Tủa Chùa về Phát triển đô thị thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã, giai đoạn 2020-2025; đồng thời bổ sung các nội dung đảm bảo đạt được mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của Huyện uỷ về phát triển đô thị bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 15/8/2020 của đại hội đại biểu đảng bộ huyện lần thứ XVIII; Chương trình hành động số 01-CTr/HU ngày 19/8/2020 của Ban chấp hành đảng bộ huyện về thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Phát triển đô thị Thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã, giai đoạn 2020-2025 hướng tới tăng trưởng bền vững, phát huy các tiềm năng và lợi thế trên cơ sở khai thác có hiệu quả các sản phẩm, tiềm năng sẵn có trên địa bàn, lấy người dân, doanh nghiệp và du khách làm trung tâm, rút ngắn khoảng cách về cơ sở hạ tầng, văn hoá xã hội, cuộc sống..., giữa người dân miền núi với miền xuôi, giữa trung tâm các xã với thành thị thông qua việc đầu tư phát triển đô thị.

**2. Mục tiêu cụ thể**

(1). Điều chỉnh quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000, điều chỉnh và xây dựng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 một số khu thị trấn Tủa Chùa *(sau mở rộng địa giới hành chính)*; xây dựng quy chế quản lý kiến trúc *(khu trung tâm)*; định vị cắm mốc *(theo quy hoạch đã được phê duyệt).*

(2). Phấn đấu hoàn thiện các tiêu chuẩn đô thị loại V và 50% tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị loại IV thị trấn Tủa Chùa.

(3). Đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy hoạch đã được phê duyệt.

(4). Xây dựng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại trung tâm các xã (trong đó ưu tiên xã Mường Báng, Huổi Só và trung tâm cụm xã phía Bắc, phía Nam)*.*

(5). Phấn đấu thực hiện 50% trở lên đối với các xã: Xá Nhè, Tả Sìn Thàng; các xã còn lại 30% tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị loại V.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Nhiệm vụ**

**(1). Về phát triển đô thị Thị trấn Tủa Chùa**

- Giai đoạn 2020-2021, thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn Tủa Chùa *(sau mở rộng)* và xây dựng quy chế quản lý kiến trúc *(khu trung tâm)*; tiếp tục thực hiện điều chỉnh và xây dựng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 một số khu thị trấn Tủa Chùa *(sau mở rộng)* trong giai đoạn 2022-2023 và định vị cắm mốc *(theo quy hoạch đã được phê duyệt)*.

- Hoàn thiện các tiêu chuẩn đô thị loại V *(Mở vận tải hành khách công cộng; 10% trở lên tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật; có chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng; xây dựng quy chế quản lý kiến trúc; xây dựng công trình kiến trúc tiêu biểu cấp tỉnh, cấp quốc gia)*.

- Phấn đấu thực hiện 50% tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị loại IV trở lên gồm:

+ Thu nhập bình quân đầu người năm *(hơn 0,49 lần)* so với cả nước; tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông lâm thủy sản theo mục tiêu đề ra; dưới 07% tỷ lệ hộ nghèo.

+ Dân số toàn đô thị từ 25.000 người trở lên; dân số khu vực nội thị từ 10.000 người trở lên.

+ Mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 840 người/km2; mật độ dân số trên diện tích đất xây dựng đạt từ 2.800 người/km2.

+ Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 38,5% trở lên; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nội thị đạt từ 49% trở lên .

+ Diện tích sàn nhà ở bình quân đạt từ 18.55m2/người; đất dân dụng đạt từ 42,7m2/người trở lên; đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng đô thị đạt từ 2,1 m2/người trở lên; đất xây dựng công trình công cộng cấp đơn vị ở đạt từ 0,7 m2/người trở lên;

+ Có từ 02 công trình văn hóa cấp đô thị trở lên; 02 công trình thương mại, dịch vụ cấp đô thị trở lên;

+ Có 0,7% trở lên vận tải hành khách công cộng;

+ 63% trở lên đường phố chính khu vực được chiếu sáng; 35% trở lên đường khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng;

+ Cấp nước sinh hoạt đạt từ 70 lít/người/ngày đêm; 63% trở lên hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh;

+ Mật độ đường cống thoát nước chính đạt từ 2,1km/km2; có giải pháp tại các khu vực ngập úng phòng chống, giảm ngập úng;

+ 49% trở lên chất thải nguy hại được xử lý, tiêu hủy, chôn lấp an toàn sau xử lý, tiêu hủy; 10,5% trở lên nước thải sinh hoạt được xử lý đạt chuẩn kỹ thuật; 45,5% trở lên chất thải rắn sinh hoạt được xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải;

+ Có dự án xây dựng nhà tang lễ; xây dựng chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng;

+ Đất cây xanh công cộng khu vực nội thành, nội thị đạt từ 2,1m2/người trở lên;

+ 21% trở lên số tuyến phố văn minh đô thị/ tổng số trục phố chính khu vực;

+ Xây dựng từ 02 không gian công cộng cấp đô thị trở lên; xây dựng công trình kiến trúc tiêu biểu cấp tỉnh, cấp quốc gia*.*

- Đẩy mạnh việc đầu tư, nâng cấp xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, giao thông nội thị; thực hiện nghiêm quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng đô thị theo quy hoạch, cấp phép xây dựng. Rà soát quỹ đất, xây dựng kế hoạch đầu tư hạ tầng, thiết chế văn hóa, xã hội; đấu giá quyền sử dụng đất tại một số vị trí phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng phương án quản lý chợ trung tâm; trồng cây phân tán, cây xanh đô thị; phát triển hệ thống cấp, thoát nước, mở rộng số lượng khách hàng sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh. Đầu tư hệ thống chiếu sáng công cộng; xây dựng các không gian công cộng, đô thị văn minh, thân thiện, an toàn (đường ngõ, tổ dân phố, khu dân cư; vỉa hè, sân vận động, trường học, nhà văn hóa, quảng trường, vườn hoa, công viên cây xanh, hồ nước điều hòa, chợ, nhà đa năng, khu vui chơi đa chức năng...).

**(2). Về phát triển trung tâm các xã**

- Giai đoạn 2020-2021, thực hiện rà soát điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã; xây dựng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại trung tâm mới các xã: Mường Báng, Huổi Só.

- Giai đoạn 2022-2025, xây dựng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại trung tâm các xã (trong đó ưu tiên cụm xã phía Bắc và phía Nam).

- Lĩnh vực đầu tư: Giai đoạn 2020-2025 tập trung nguồn lực xây dựng hoàn chỉnh trụ sở hành chính xã Huổi Só và xã Mường Báng, nâng cấp xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng trung tâm các xã; đầu tư mở mới, duy tu, nâng cấp các tuyến đường liên xã, liên thôn bản *(theo kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt)*. Thực hiện nghiêm quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng theo quy hoạch, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

- Phấn đấu thực hiện 50% trở lên đối với các xã: Xá Nhè và Tả Sìn Thàng; các xã còn lại 30% tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị loại V gồm:

+ Xác định là trung tâm chuyên ngành cấp huyện về kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của một cụm liên xã; cân đối đảm bảo thu chi ngân sách; thu nhập bình quân đầu người *(hơn 0,35 lần)* so với cả nước; tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông lâm thủy sản theo mục tiêu đề ra; tăng trưởng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất từ 3,5% trở lên; tỷ lệ hộ nghèo dưới 10%; mức tăng dân số hàng năm 0,8% trở lên *(bao gồm tăng tự nhiện, tăng cơ học)*.

+ Dân số toàn đô thị và dân số khu vực nội thị từ 2.000 người trở lên.

+ Mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 700 người/km2; mật độ dân số trên diện tích đất xây dựng đạt từ 2.100 người/km2.

+ Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 38,5% trở lên và lao động phi nông nghiệp khu vực nội thị đạt từ 38,5% trở lên.

+ Diện tích sàn nhà ở bình quân đạt từ 18.55m2/người trở lên; 59,5% trở lên nhà ở kiên cố, khá kiên cố;

+ Đất dân dụng đạt từ 42,7m2/người trở lên; đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng đô thị đạt từ 2,1m2/người trở lên; đất xây dựng công trình công cộng cấp đơn vị ở đạt từ 0,7 m2/người;

+ Cơ sở y tế có từ 1,68 giường/1.000 dân;

+ Có từ 01 cơ sở giáo dục, đào tạo; 01 công trình văn hóa; 01 công trình thể dục, thể thao; 01 công trình thương mại, dịch vụ cấp đô thị trở lên;

+ Đầu mối giao thông *(có cảng , đường thuỷ, bến xe o tô)*; tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng từ 11%-16%; mật độ đường giao thông có từ 4,2km/km2 trở lên *(tính đến đường có chiều rộng phần xe chạy ≥7,5m)*; diện tích đất giao thông/dân số khu vực đạt từ 3,5m2/người;

+ 0,7% vận tải hành khách công cộng *(xe buyt, taxi)*;

+ Cấp điện sinh hoạt đạt từ 250kwh/người/năm; 56% đường phố chính khu vực được chiếu sáng; 35% trở lên đường khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng;

+ Cấp nước sinh hoạt đạt từ 56 lít/người/ngày đêm; 56% trở lên hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh;

+ 10,5% trở lên số thuê bao internet/số dân; 59,5% trở lên được phủ sóng thông tin di động/số dân;

+ 1,75km/km2 đường cống thoát nước chính; có giải pháp tại các khu vực ngập úng phòng chống, giảm ngập úng;

+ 49% trở lên chất thải nguy hại được xử lý, tiêu hủy, chôn lấp an toàn sau xử lý, tiêu hủy; 07% trở lên nước thải sinh hoạt được xử lý đạt chuẩn kỹ thuật; có từ 42% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom; 42% trở lên chất thải rắn sinh hoạt được xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải; 59,5% trở lên chất thải y tế được xử lý, tiêu hủy, chôn lấp an toàn sau xử lý, tiêu hủy;

+ Có dự án xây dựng nhà tang lễ; xây dựng chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng;

+ 3,5m2/người trở lên đất cây xanh toàn đô thị; 2,1m2/người trở lên đất cây xanh công cộng khu vực nội thị;

+ Xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc toàn đô thị;

+ 14% trở lên tuyến phố văn minh đô thị/ tổng số trục phố chính khu vực;

+ Có dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị; 01 không gian công cộng cấp đô thị trở lên; xây dựng công trình kiến trúc tiêu biểu cấp tỉnh, cấp quốc gia.

- Xây dựng phương án quản lý chợ tại xã Xá Nhè, Tả Sìn Thàng và Huổi Só; trồng cây phân tán, phát triển hệ thống cấp thoát nước, mở rộng số lượng khách hàng sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh. Đầu tư hệ thống chiếu sáng công cộng; xây dựng các không gian công cộng, đô thị văn minh, thân thiện, an toàn.

- Huy động các nguồn vốn đầu tư của trung ương, tỉnh, các nguồn xã hội hóa từ các đơn vị, tổ chức, cá nhân và nhân dân để đầu tư cho các trung tâm xã và các thôn bản…

**2. Giải pháp**

(1). Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Về phát triển đô thị Thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã, giai đoạn 2020-2025, đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; thực hiện có hiệu quả cơ chế chính sách khuyến khích thu hút đầu tư xã hội hoá trong xây dựng, phát triển đô thị; nâng cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về trật tự, kỷ cương trong xây dựng và quản lý đô thị, tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện.

(2). Đánh giá đúng thực trạng; đưa ra các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải kém hiệu quả.

(3). Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quy hoạch: Công tác lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch xây dựng; điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã, quy hoạch đô thị phải được thực hiện đồng bộ, kịp thời và có chất lượng; dự báo các chỉ tiêu phát triển phải có tính khả thi; chuẩn hóa về quy trình, thủ tục thực hiện. Công khai quy hoạch theo đúng quy định để nhân dân biết, giám sát và thực hiện.

(4). Nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công và các nguồn vốn khác. Tập trung ưu tiên công tác quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng các khu đấu giá đất. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các công trình, dự án.

(5). Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và phát huy tính tự chủ, sáng tạo của cấp dưới trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh và tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch. Từng bước đưa công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng đô thị vào nề nếp. Thực hiện tốt việc quản lý không gian, kiến trúc và cảnh quan đô thị; quản lý về phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị; quản lý đất đai, nhà ở đô thị.

(6). Xây dựng bộ máy chính quyền cơ sở vững mạnh; chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực quản lý và phát triển đô thị đối với cán bộ lãnh đạo cấp ủy, chính quyền các cấp. Đẩy mạnh công tác đào tạo, tuyển dụng, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xây dựng, quản lý đô thị ở các cấp.

(7). Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng của huyện và cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển đô thị thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý các vi phạm về quản lý quy hoạch đô thị, về trật tự xây dựng đô thị, việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở.

(8). Rà soát quỹ đất, xây dựng kế hoạch đầu tư hạ tầng, thiết chế văn hóa, xã hội; đấu giá quyền sử dụng đất tại trung tâm các xã và thị trấn phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được các cấp có thầm quyền phê duyệt; đa dạng đối thoại chính sách nhằm tháo gỡ các khó khăn; có các chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi để khuyến khích thu hút các thành phần tham gia phát triển đô thị; lập các dự án kêu gọi thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài tỉnh, sự đóng góp xã hội hóa từ các đơn vị, tổ chức, cá nhân và nhân dân (như hiến đất, ngày công...) cho phát triển hạ tầng khu dân cư đúng quy định của pháp luật, đầu tư hình thức đối tác công tư (PPP); ưu tiên các dự án có tiềm năng như mở mới tuyến đường trục D, trục Đ nội thị thị trấn Tủa Chùa; các trục đường khu vực thị trấn mở rộng, các trục đường liên thôn bản tại các xã; các khu bãi đỗ xe, kho trung chuyển hàng hóa.

(9). Tổ chức các mô hình đa dạng bồi dưỡng, đào tạo nâng cao nhận thức và năng lực của người dân; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong phát triển hạ tầng đô thị Thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã, tham gia quản lý, giám sát hoạt động quản lý đô thị của chính quyền; nhân rộng các mô hình tự quản; thường xuyên tổ chức đánh giá, công bố biểu dương khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu đã đạt được hiệu quả tích cực trong triển khai xây dựng phát triển đô thị; tổ chức thực hiện tốt phong trào “Xây dựng nếp sống văn minh đô thị” sâu rộng và hiệu quả.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, NHIỆM VỤ**

**1. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Đối với nguồn vốn ngân sách Nhà nước, thực hiện theo quy định hiện hành.

**2. Danh mục các đề án, dự án, nhiệm vụ**

2.1. Điều chỉnh quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn Tủa Chùa *(sau mở rộng địa giới hành chính)*;

2.2. Xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc *(khu trung tâm).*

2.3. Điều chỉnh và xây dựng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 một số khu Thị trấn Tủa Chùa *(sau mở rộng địa giới hành chính).*

2.4. Định vị cắm mốc *(theo quy hoạch đã được phê duyệt).*

2.5. Hoàn thiện các tiêu chuẩn đô thị loại V và 50% tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị loại IV thị trấn Tủa Chùa.

2.6. Đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy hoạch đã được phê duyệt.

2.7. Xây dựng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại trung tâm các xã (trong đó ưu tiên xã Mường Báng, Huổi Só và trung tâm cụm xã phía Bắc, phía Nam).

2.8. Thực hiện 50% trở lên đối với các xã: Xá Nhè, Tả Sìn Thàng; các xã còn lại 30% tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị loại V.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện**

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn; các đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì hướng dẫn thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn Tủa Chùa *(sau mở rộng)*; xây dựng quy chế quản lý kiến trúc *(khu trung tâm)*; điều chỉnh và xây dựng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 một số khu thị trấn Tủa Chùa *(sau mở rộng)*; định vị cắm mốc *(theo quy hoạch đã được phê duyệt);* hoàn thiện các tiêu chuẩn đô thị loại V và tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị loại IV thị trấn Tủa Chùa; xây dựng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại trung tâm các xã *(trong đó ưu tiên xã Mường Báng, Huổi Só và trung tâm cụm xã phía Bắc, phía Nam)*;thực hiện 50% trở lên đối với các xã: Xá Nhè, Tả Sìn Thàng; các xã còn lại 30% tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị loại V trên địa bàn huyện.

- Làm chủ đầu tư (đại diện chủ đầu tư), tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án được giao.

- Hướng dẫn các đơn vị triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch này đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện phát triển đô thị tại địa phương để đảm bảo khả năng chia sẻ, tích hợp dữ liệu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan, nghiên cứu tham mưu xây dựng các cơ chế chính sách thuộc lĩnh vực quản lý về phát triển đô thị bền vững; hướng dẫn các đơn vị về ưu tiên sử dụng các vật liệu xây dựng, trang thiết bị công trình, trang thiết bị tiện nghi đô thị, phát triển các ứng dụng đô thị, công nghệ xây dựng tiên tiến sử dụng tiết kiệm năng lượng, mạng lưới điện thân thiện với môi trường.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận được với cơ chế, chính sách khoa học và công nghệ, hỗ trợ nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh; Thúc đẩy sáng tạo, sáng chế và bảo vệ sở hữu trí tuệ liên quan đến lĩnh vực phát triển đô thị.

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch huyện và đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ.

- Phối hợp với các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong công tác quản lý nhà nước, các thành phần kinh tế - xã hội, cộng đồng về vai trò và lợi ích về đô thị; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, ý nghĩa của phát triển đô thị, khuyến khích sự chủ động tham gia của các thành phần liên quan.

- Tham mưu tổ chức đánh giá, công bố biểu dương khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu, các đô thị đã đạt được hiệu quả tích cực trong triển khai xây dựng phát triển đô thị.

- Chủ trì nghiên cứu, tham mưu trình UBND huyện chỉnh sửa, bổ sung Kế hoạch phù hợp với tình hình thực hiện thực tế, đảm bảo tính hiệu quả và khả thi cao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn tổng hợp kết quả tính toán/thu thập các chỉ số tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị phù hợp với thực tiễn; trên cơ sở kết quả báo cáo của các địa phương, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về UBND huyện **trước ngày 30/11 hàng năm** để tổng hợp.

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Chủ trì, tham mưu báo cáo UBND huyện cân đối, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước hàng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án trong Kế hoạch được duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đơn vị có liên quan nghiên cứu tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức, kêu gọi đầu tư vào phát triển đô thị như: Khu đô thị mới có hạ tầng kỹ thuật đồng bộ ứng dụng công nghệ đô thị, đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị và các dự án hạ tầng đồng bộ, tập trung mời gọi nhà đầu tư có năng lực tài chính và kinh nghiệm trong việc triển khai đầu tư các dự án ứng dụng công nghệ đô thị; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đầu tư vào các Khu công nghiệp, Khu kinh tế thúc đẩy phát triển đô thị trên địa bàn huyện.

**3. UBND các xã, thị trấn:**

- Căn cứ nội dung các công việc cụ thể theo Kế hoạch này trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Chủ động sử dụng nguồn kinh phí được giao hoặc huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ/dự án về đô thị trên địa bàn; nhân rộng mô hình xã hội hoá đóng góp từ các tổ chức và cá nhân trong và ngoài địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổng hợp kết quả tính toán/thu thập các chỉ số tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị. Định kỳ rà soát tình hình thực hiện tiêu chuẩn của các tiêu chí đô thị phù hợp với thực tiễn trên cơ sở kết quả thực tế triển khai và đề xuất các giải pháp thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về UBND huyện *(qua phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện)* **trước ngày 20/11 hàng năm** để tổng hợp báo cáo.

**4. Đề nghị UBMTTQ huyện, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện:**

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị tích cực chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ/dự án trong Kế hoạch này đến cán bộ, hội viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn về tầm quan trọng của phát triển đô thị trên địa bàn đối với việc thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá xã hội gắn với chuyển dịch cơ kinh tế phục vụ mục tiêu giảm nghèo nhanh, bền vững của huyện.

- Các cơ quan chủ trì thực hiện các dự án và nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, có trách nhiệm tổ chức xây dựng và triển khai theo đúng quy định hiện hành, phù hợp thiết kế kiến trúc đô thị, bảo đảm sự lồng ghép về nội dung, kinh phí với các chương trình, kế hoạch, dự án chuyên ngành đang triển khai (nếu có), tránh trùng lặp, lãng phí.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển đô thị Thị trấn Tủa Chùa và trung tâm các xã, giai đoạn 2020-2025. UBND huyện yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện phản ánh về phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện kịp thời giải quyết./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND tỉnh Điện Biên;  - Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên;  - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên;  - TT. Huyện ủy;  - TT. HĐND huyện;  - LĐ UBND huyện;  - Các phòng, ban chuyên môn;  - UBMTTQ và các đoàn thể huyện;  - UBND các xã, thị trấn;  - Lưu: VT | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH** |